

Số: 133 /BC-UBND

Lạc Đạo, ngày 06 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường

Thực hiện Công văn số 2501/UBND-KGVX ngày 25/10/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên; Công văn số 1874/SKHCN-TĐC ngày 30/10/2025 về việc đánh giá tổng kết thi hành Luật Đo lường, báo cáo đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường giai đoạn từ 01/7/2012 đến nay, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT

1. Tình hình phổ biến, triển khai thi hành Luật Đo lường

Xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên được thành lập từ sự sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chỉ Đạo, xã Minh Hải và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lạc Đạo. Diện tích tự nhiên 22,22 km², tổng dân số 42.213 người.

1.1. Kết quả đạt được

- Ủy ban nhân dân xã Lạc Đạo đã tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Luật Đo lường và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức và các tổ chức, hộ kinh doanh trên địa bàn thông qua nhiều hình thức cụ thể, gồm:

+ Tổ chức các buổi họp triển khai văn bản pháp luật về đo lường cho cán bộ, công chức xã (bình quân 02 buổi/năm).

+ Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã và các khu dân cư.

+ Niêm yết công khai các nội dung chính của Luật và văn bản hướng dẫn tại trụ sở UBND xã và các khu vực công cộng.

+ Phối hợp với Cơ quan Quản lý thị trường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp tại các chợ, cửa hàng, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Kết quả đến nay

+ 100% cán bộ, công chức xã đã được phổ biến, quán triệt nội dung Luật Đo lường.

+ Khoảng 80% hộ kinh doanh trên địa bàn được tiếp cận, tìm hiểu quy định của pháp luật về đo lường.

1.2. Bất cập, hạn chế

- Một số hộ kinh doanh nhỏ lẻ, buôn bán lưu động chưa nắm rõ quy định về đo lường, chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đo lường chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục.



- Thiếu tài liệu tuyên truyền phù hợp với trình độ nhận thức của người dân.

1.3. Nguyên nhân

- Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến còn hạn chế.
- Chưa có tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với điều kiện thực tế tại cấp xã.
- Đối tượng kinh doanh thường xuyên thay đổi, gây khó khăn trong việc tiếp cận và duy trì tuyên truyền.

1.4. Giải pháp, kiến nghị

- Đề nghị các cơ quan cấp trên biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền đơn giản, dễ hiểu về Luật Đo lường cho cấp cơ sở.
- Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn như Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan Quản lý thị trường trong hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn.
- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, trong đó chú trọng xây dựng các clip ngắn, bản tin tuyên truyền phát trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin pháp luật cho người dân.

2. Tình hình xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thi hành

- Ủy ban nhân dân xã Lạc Đạo không có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn thi hành Luật Đo lường.
- Xã thực hiện triển khai các nội dung, nhiệm vụ liên quan theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

3. Công tác thực hiện quy hoạch, kế hoạch và chính sách của Nhà nước về đo lường

- Ủy ban nhân dân xã lồng ghép nội dung quản lý nhà nước về đo lường vào các kế hoạch công tác hằng năm, bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng, chống gian lận thương mại trên địa bàn.
- Phối hợp với Đội Quản lý thị trường và Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ trong các đợt kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh, nhất là tại các chợ, cửa hàng tạp hóa, điểm kinh doanh xăng dầu.
- Hạn chế: Nguồn lực cán bộ, kinh phí còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc triển khai chuyên sâu.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

- Kết quả thực hiện
- + UBND xã đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành các đợt kiểm tra về đo lường tại các cơ sở kinh doanh (chợ, cửa hàng tạp hóa, cửa hàng xăng dầu, đại lý vật tư nông nghiệp,...) từ năm 2012 đến nay.

+ Không phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đo lường trên địa bàn.

- Bất cập, hạn chế

+ UBND xã không có thẩm quyền thanh tra chuyên ngành hoặc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo lường, chỉ dừng lại ở vai trò phối hợp với các cơ quan chức năng.

+ Thiếu trang thiết bị, phương tiện kiểm tra chuyên dụng để phục vụ công tác giám sát.

+ Công chức được giao phụ trách chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ đo lường.

- Đề xuất, kiến nghị

+ Đề nghị các cơ quan chuyên môn của tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đo lường cho cán bộ cấp xã.

+ Phân công, hướng dẫn rõ ràng trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về đo lường.

+ Hỗ trợ thiết bị, phương tiện cơ bản để phục vụ kiểm tra tại cơ sở khi cần thiết.

5. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đo lường: Không

6. Trách nhiệm của UBND xã trong tổ chức thi hành Luật Đo lường

- UBND xã Lạc Đạo đã thực hiện theo quy định của pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về đo lường trên địa bàn, cụ thể:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn trong triển khai, tuyên truyền, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện đúng quy định về đo lường, niêm yết giá, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện và phản ánh các khó khăn, vướng mắc về cấp trên khi có yêu cầu.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC PHẦN NỘI DUNG CHÍNH CỦA LUẬT

1. Đánh giá về những quy định chung trong Luật

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Luật Đo lường về phạm vi điều chỉnh là phù hợp và bao quát toàn bộ hoạt động đo lường diễn ra trên địa bàn xã, bao gồm đo lường trong sản xuất, kinh doanh, trao đổi hàng hóa và trong hoạt động phục vụ quản lý nhà nước.

- Đối tượng áp dụng của Luật được quy định rõ ràng, cụ thể, bao gồm các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân có sử dụng phương tiện đo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, trao đổi hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn.

- Đề xuất, kiến nghị: Cần làm rõ hơn trách nhiệm của các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, hộ buôn bán lưu động hoặc không có đăng ký kinh doanh trong việc chấp hành các quy định về đo lường, nhằm tăng tính khả thi trong tổ chức thực hiện ở cấp cơ sở.

b) Nguyên tắc hoạt động đo lường

- Các nguyên tắc hoạt động đo lường được quy định tại Điều 4 của Luật Đo lường được đánh giá là phù hợp với thực tiễn, góp phần bảo đảm tính chính xác, trung thực, công bằng trong hoạt động thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện tại cơ sở, nguyên tắc “bảo đảm công khai, minh bạch” chưa được thực hiện đầy đủ tại một số cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, nhất là trong việc công khai đơn vị đo, niêm yết giá, hoặc kiểm định thiết bị đo theo định kỳ.

- Đề xuất: Tăng cường kiểm tra, tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các nguyên tắc hoạt động đo lường cho các hộ kinh doanh, nhất là các nhóm đối tượng nhỏ lẻ, nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật.

c) Chính sách của Nhà nước về đo lường

- Các chính sách của Nhà nước quy định tại Điều 5 của Luật Đo lường là phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện rõ sự quan tâm của Nhà nước trong việc khuyến khích, hỗ trợ hoạt động đo lường, nâng cao năng lực của hệ thống đo lường quốc gia.

- Tuy nhiên, trên thực tế, việc hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh trong đầu tư, trang bị thiết bị đo đạt chuẩn còn hạn chế.

- Đề xuất:

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ cụ thể hơn đối với các hộ kinh doanh nhỏ lẻ trong việc mua sắm, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo.

+ Tăng cường chính sách khuyến khích xã hội hóa trong công tác tuyên truyền, kiểm định phương tiện đo, giúp người dân dễ tiếp cận và tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong Luật

2.1. Các quy định phù hợp, khả thi và có hiệu quả

a) Quy định về đơn vị đo (Chương II)

- Các quy định về đơn vị đo hợp pháp được quy định rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng trong thực tế.

- Phần lớn các cơ sở kinh doanh, hộ kinh doanh trên địa bàn xã đã sử dụng đơn vị đo hợp pháp, bảo đảm tính thống nhất, công bằng trong mua bán hàng hóa, dịch vụ.

b) Kiểm soát phương tiện đo nhóm 2

- Danh mục phương tiện đo nhóm 2 do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành được đánh giá là phù hợp với thực tế sử dụng tại địa phương.

- Trên địa bàn xã, các phương tiện đo chủ yếu là cân điện tử, cân đồng hồ lò xo được sử dụng tại chợ, cửa hàng tạp hóa, cơ sở kinh doanh thực phẩm và cửa hàng xăng dầu.

- Tuy nhiên, việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo còn gặp khó khăn do chi phí và thủ tục kiểm định, dẫn đến nhiều hộ kinh doanh chưa thực hiện kiểm định định kỳ theo quy định, nhất là đối với các hộ buôn bán nhỏ, tự phát.

- Đề xuất: Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục kiểm định phương tiện đo, đặc biệt là với hộ kinh doanh nhỏ; Xem xét hỗ trợ kinh phí kiểm định, dán tem, niêm phong thiết bị đo cho các hộ kinh doanh ở cấp xã, khu dân cư, chợ dân sinh.

c) Quy định về hàng đóng gói sẵn

- Các quy định của Luật về hàng hóa đóng gói sẵn, ghi nhãn, khối lượng, thể tích, định lượng được đánh giá là phù hợp với thực tiễn.

- Phần lớn hàng hóa lưu thông trên thị trường địa phương tuân thủ đầy đủ quy định về đo lường và ghi nhãn.

- Tuy nhiên, một số sản phẩm thủ công, hàng hóa sản xuất nhỏ lẻ (như thực phẩm chế biến thủ công, nông sản đóng gói đơn giản) chưa bảo đảm quy định về ghi nhãn hoặc định lượng.

- Đề xuất: Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn hộ sản xuất nhỏ lẻ thực hiện quy định về định lượng hàng hóa; Cơ quan cấp trên ban hành mẫu nhãn đơn giản, thống nhất để hộ kinh doanh nhỏ dễ áp dụng.

2.2. Đánh giá các vấn đề cụ thể

a) Về phạm vi điều chỉnh

- Phạm vi điều chỉnh của Luật hiện nay tập trung vào hoạt động đo lường pháp định, phù hợp với điều kiện quản lý thực tế ở cấp cơ sở.

- Đề xuất: Nếu trong thời gian tới mở rộng phạm vi điều chỉnh sang đo lường ứng dụng, đo lường khoa học hoặc đo lường trong quản lý chất lượng sản phẩm, cần ban hành hướng dẫn cụ thể cho cấp xã để bảo đảm tính khả thi.

b) Về tư cách pháp nhân của tổ chức kiểm định

- Các quy định về tư cách pháp nhân của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo là phù hợp và thống nhất.

- Tại địa bàn xã Lạc Đạo, các tổ chức kiểm định khi đến làm việc cơ bản đều đáp ứng đầy đủ điều kiện về pháp nhân, nhân lực và trang thiết bị theo quy định.

c) Về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định

- Quy định về đăng ký, chỉ định tổ chức kiểm định phương tiện đo được đánh giá là rõ ràng, minh bạch và phù hợp.

- Đề xuất: Để thuận lợi cho người dân và hộ kinh doanh, đề nghị cơ quan quản lý công khai danh sách các tổ chức được chỉ định kiểm định phương tiện đo trên các phương tiện thông tin của địa phương (Cổng Thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh).

d) Về chuẩn đo lường chính

- Nội dung về chuẩn đo lường chính thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan trung ương, không thuộc phạm vi triển khai tại cấp xã.

- UBND xã không thực hiện chức năng quản lý hoặc duy trì chuẩn đo lường chính.

đ) Về phân loại hàng đóng gói sẵn

- Việc phân loại hàng đóng gói sẵn thành nhóm 1 và nhóm 2 theo quy định hiện hành còn gây khó khăn trong việc nhận biết và kiểm tra ở cấp cơ sở.

- Đề xuất: Nghiên cứu hợp nhất các nhóm hàng đóng gói sẵn, áp dụng cơ chế tự nguyện hoặc khai báo định lượng đơn giản hơn đối với hàng hóa sản xuất nhỏ lẻ nhằm giảm gánh nặng hành chính cho người dân và cơ sở kinh doanh nhỏ.

e) Về hoạt động thanh tra, kiểm tra

- Việc phân cấp thẩm quyền thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực đo lường hiện nay chưa thật sự rõ ràng, đặc biệt là vai trò của UBND cấp xã.

- Thực tế, UBND xã thường xuyên phối hợp tham gia các đợt kiểm tra của cơ quan cấp trên, nhưng không có thẩm quyền lập biên bản hoặc xử lý vi phạm.

- Đề xuất: Quy định rõ hơn trách nhiệm, quyền hạn của UBND cấp xã trong phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động đo lường tại địa bàn; xem xét trao thẩm quyền xử lý đối với một số hành vi vi phạm hành chính nhỏ, mang tính nhắc nhở, khắc phục tại chỗ cho UBND cấp xã, nhằm tăng hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

3. Ý kiến về một số chính sách mới

a) Về đo lường số (thuật toán, dữ liệu, phần mềm)

Hiện nay, trên địa bàn xã đã xuất hiện một số thiết bị đo thông minh như cân điện tử có kết nối mạng, đồng hồ điện thông minh, v.v... Việc ban hành quy định về đo lường số là hết sức cần thiết nhằm theo kịp xu hướng chuyển đổi số, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và khả năng truy xuất dữ liệu trong hoạt động đo lường.

b) Về cơ chế xã hội hóa, phân quyền cho địa phương

- Cơ chế này được đánh giá là rất cần thiết, góp phần tăng tính chủ động, giúp xử lý kịp thời các hành vi vi phạm tại cơ sở.

- Đề xuất: Nghiên cứu giao thẩm quyền xử phạt một số hành vi vi phạm

hành chính đơn giản trong lĩnh vực đo lường cho Ủy ban nhân dân cấp xã, kèm theo quy định mức phạt phù hợp với thẩm quyền.

c) Về xây dựng cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia

- Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia là cần thiết nhằm đảm bảo công tác quản lý nhà nước thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

- Đề xuất: Cần xây dựng phần mềm quản lý đơn giản, dễ sử dụng, để cấp xã có thể trực tiếp cập nhật thông tin về các cơ sở kinh doanh, hộ sản xuất sử dụng phương tiện đo trên địa bàn.

d) Về bảo đảm đo lường trong doanh nghiệp:

Chính sách này là cần thiết và phù hợp với thực tế. Tuy nhiên, cần có hướng dẫn cụ thể đối với doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể để họ dễ dàng thực hiện đúng quy định mà không phát sinh chi phí lớn.

đ) Về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ đo lường:

- Chính sách hỗ trợ được đánh giá là rất cần thiết, đặc biệt đối với các hộ kinh doanh nhỏ, hộ nghèo và cận nghèo.

- Đề xuất:

+ Có cơ chế hỗ trợ một phần chi phí kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo cho hộ kinh doanh nhỏ, hộ nghèo.

+ Tổ chức các điểm kiểm định lưu động tại địa bàn cơ sở nhằm giảm chi phí, thời gian đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

III. TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Đề xuất các quy định cần sửa đổi, bổ sung

STT	Điều khoản cần sửa đổi	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý/thực tiễn	Dự kiến tác động
1	Điều 21, 22 - Về kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Đơn giản hóa thủ tục kiểm định, kéo dài chu kỳ kiểm định đối với phương tiện đo có độ chính xác cao, ổn định	Nhiều hộ kinh doanh nhỏ phản ánh chi phí và thủ tục kiểm định còn nặng nề	Giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, khuyến khích tuân thủ pháp luật
2	Điều 46, 47 - Về thanh tra, kiểm tra	Quy định rõ thẩm quyền kiểm tra và xử phạt hành chính của UBND cấp xã đối với một số vi phạm đơn giản	Phân cấp chưa rõ ràng, UBND xã không có công cụ pháp lý để xử lý vi phạm	Tăng cường hiệu lực quản lý tại cơ sở, xử lý kịp thời

2. Đề xuất nội dung mới cần quy định

STT	Nội dung mới	Căn cứ pháp lý/thực tiễn	Dự kiến tác động
1	Quy định về đo lường số (đo lường trong môi trường số, thiết bị thông minh, phần mềm đo lường)	Công nghệ 4.0 phát triển, xuất hiện nhiều thiết bị đo thông minh, kết nối mạng chưa có quy định quản lý	Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, quản lý các phương tiện đo mới
2	Quy định hỗ trợ hộ kinh doanh nhỏ, hộ nghèo trong việc mua sắm, kiểm định phương tiện đo	Thực tế nhiều hộ kinh doanh nhỏ gặp khó khăn về tài chính để tuân thủ quy định	Đảm bảo công bằng, hỗ trợ người yếu thế tuân thủ pháp luật
3	Quy định về dịch vụ kiểm định lưu động tại chợ, khu vực tập trung hộ kinh doanh	Thuận tiện cho người dân, giảm chi phí di chuyển	Tăng tỷ lệ tuân thủ, giảm chi phí cho hộ kinh doanh

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT

1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Biên soạn, phát hành các tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng như hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ, người dân.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua các kênh thông tin cơ sở như hệ thống loa truyền thanh, mạng xã hội, các buổi họp dân, sinh hoạt khu dân cư.
- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn trực tiếp cho hộ kinh doanh, giúp nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong chấp hành các quy định về đo lường.

2. Về nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý đo lường cho công chức cấp xã, nhất là cán bộ phụ trách lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội.
- Trang bị thêm kiến thức về công nghệ đo lường mới, các thiết bị thông minh và xu hướng chuyển đổi số trong công tác quản lý đo lường tại cơ sở.

3. Về cơ chế phối hợp trong quản lý

- Quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và cơ chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với các cơ quan chuyên ngành như Quản lý thị trường, Sở Khoa học và Công nghệ, nhằm tránh chồng chéo, bỏ sót trong kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Xây dựng quy trình phối hợp cụ thể, thống nhất trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đo lường tại địa phương.

4. Về nguồn lực thực hiện

- Bố trí kinh phí hằng năm cho công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và duy trì hoạt động quản lý nhà nước về đo lường ở cấp cơ sở.

- Hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện cần thiết phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm và lưu trữ dữ liệu đo lường tại xã.

5. Về hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh

- Triển khai dịch vụ kiểm định lưu động, định kỳ tại các khu chợ, cụm dân cư nhằm tạo thuận lợi cho hộ kinh doanh.

- Có chính sách hỗ trợ một phần chi phí kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ kinh doanh nhỏ.

- Công khai danh sách các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn được cấp phép, bảo đảm uy tín, minh bạch về giá dịch vụ để người dân dễ tiếp cận và lựa chọn.

V. ĐỀ XUẤT VÀ GIẢI PHÁP KHÁC

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đo lường

- Xây dựng ứng dụng di động hoặc trang thông tin điện tử để người dân dễ dàng tra cứu:

+ Các quy định pháp luật về đo lường.

+ Danh sách tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn được chỉ định.

+ Kênh phản ánh, báo cáo vi phạm về đo lường tại cơ sở.

- Giải pháp này giúp nâng cao tính minh bạch, thuận tiện trong tiếp cận thông tin, đồng thời khuyến khích người dân tham gia giám sát cộng đồng.

2. Thí điểm mô hình tự quản về đo lường tại các khu vực kinh doanh

- Tổ chức mô hình “Tổ tự quản về đo lường” tại các chợ, nơi kinh doanh tập trung; phân công đại diện Ban quản lý chợ hoặc trưởng thôn làm đầu mối giám sát, nhắc nhở các hộ kinh doanh sử dụng phương tiện đo đúng quy định.

- Qua đó nâng cao tính tự giác, xây dựng văn hóa kinh doanh công bằng, trung thực.

3. Xây dựng tiêu chí đo lường trong phong trào thi đua, bình xét văn hóa kinh doanh

- Bổ sung tiêu chí “chấp hành quy định về đo lường” vào nội dung bình xét “Hộ kinh doanh văn minh - thương nhân văn hóa”, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Góp phần khuyến khích các hộ kinh doanh thực hiện nghiêm quy định pháp luật, xây dựng môi trường thương mại lành mạnh, uy tín.

VI. RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QPPL LIÊN QUAN

1. UBND xã Lạc Đạo không ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Đo lường.

2. Trong quá trình thực hiện, xã áp dụng các văn bản sau và nhận thấy phù hợp với thực tế

Stt	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Cấp ban hành	Đánh giá
1	86/2012/NĐ-CP	19/10/2012	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường	Chính phủ	Phù hợp, cần cập nhật về đo lường số
2	119/2017/NĐ-CP	01/11/2017	Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chính phủ	Phù hợp nhưng cần trao thẩm quyền cho cấp xã

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá Luật Đo lường của UBND xã Lạc Đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Tứ